|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**  Số: 1636 /QĐ-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Thừa Thiên Huế, ngày 10 tháng 7 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1240/QĐ-BTNMT ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 361/TTr-STNMT-MT ngày 03 tháng 7 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 01 thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã *(Danh mục TTHC kèm theo).*

**Điều 2.** Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

- Đồng bộ dữ liệu TTHC mới công bố từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC về Cơ sở dữ liệu TTHC tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định; Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các TTHC liên quan.

- Niêm yết, công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết kèm theo Quyết định này tại trụ sở cơ quan và trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị.

2. UBND cấp xã có trách nhiệm:

- Niêm yết, công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết kèm theo Quyết định này tại trụ sở cơ quan và trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị.

- Thực hiện giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Quyết định này kèm theo nội dung cụ thể tại Quyết định số 1240/QĐ-BTNMT ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/>) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn/>) theo quy định.

- Hoàn thành việc cấu hình TTHC liên quan đến phần việc của mình trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh sau khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thay thế TTHC số 02 tại Phụ lục III Quyết định số 2836/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường/UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 4;  - Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);  - CT, các PCT UBND tỉnh;  - Các PCVP UBND tỉnh;  - Cổng TTĐT, TT PVHCC, CV: TN;  - Lưu: VT, KSTT. | **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Phan Quý Phương** |

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG**

**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ**

*(Kèm theo Quyết định số: 1636 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)*

| **STT** | **Tên TTHC**  **(Mã số TTHC)** | **Thời gian giải quyết** | **Cách thực và Địa điểm thực hiện** | **Phí, lệ phí** | **Căn cứ pháp lý** | **Cơ quan thực hiện** | **Nội dung sửa đổi, bổ sung** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích **(1.004082)** | Không quá ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ. | - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã;  - Nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (<https://dichvucong>.  thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong>  .gov.vn). | Không quy định | - Luật Đa dạng sinh học năm 2008;  - Nghị định số 59/2017/NĐ-CP ngày 12/5/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ;  - Quyết định số 1240/QĐ-BTNMT ngày 12/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. | UBND cấp xã | - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.  - Thành phần hồ sơ:  + Xuất trình bản chính một trong các giấy tờ là hộ chiếu, Chứng minh nhân dân/*số thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân.* |

***\* Ghi chú:*** *Nội dung chi tiết của các TTHC đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (*[*https://dichvucong.gov.vn*](https://dichvucong.gov.vn)*) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thừa Thiên Huế (*[*https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn*](https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn)*).*